

BẢNG ĐIỂM HỌC PHẦN

Lớp học : 33 Cao đẳng xây dựng DD & Ngành : Xây dựng dân dụng và công nghiệp Năm học : 2009 - 2010 ĐVHT : 3
Hệ ĐT : Cao đẳng Học Phần : Toán ứng dụng 2 Học Kỳ : 2 Lần : 2

STT	MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐIỂM THÀNH PHẦN						TBC TP	QUY TS 30%	ĐIỂM THI	QUY TS 70%	ĐIỂM TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6						
1	3275010003	Bùi Tuấn	An	07/07/1990	6						6.00	1.80	5.00	3.50	5	Học lại
2	3375010028	Lê Hữu	Cường	20/10/1990	7						7.00	2.10	4.00	2.80	5	
3	3375010179	Lê Văn	Lĩnh	25/08/1984	3						3.00	0.90	7.00	4.90	6	Học lại
4	3375010204	Nguyễn Hoài	Nam	01/01/1991	4						4.00	1.20	6.00	4.20	5	Học lại
5	3375010227	Nguyễn Tiến	Phát	21/02/1991	6						6.00	1.80	5.00	3.50	5	Học lại
6	3375010270	Nguyễn Thanh	Sanh	17/05/1990	0						0.00	0.00	0.00	0.00	0	Học lại
7	3375010330	Giáp Dương	Thuận	02/04/1991	0						0.00	0.00	0.00	0.00	0	Học lại
8	3375010355	Nguyễn Duy	Trình	04/10/1991	4						4.00	1.20	8.00	5.60	7	Học lại
9	3375010388	Mai Thanh	Tùng	28/07/1991	8						8.00	2.40	5.00	3.50	6	Học lại

Tổng: 9.00 học sinh - sinh viên

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.0
Giỏi	0	0.0
Khá	1	11.1

Trưởng Khoa

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
TB Khá	2	22.2
Trung bình	4	44.4
Không đạt	2	22.2
Miễn thi	0	0.0

Tp.HCM, ngày/.../.....

Giáo Vụ Khoa